



(12) BẢN MÔ TẢ SÁNG CHẾ THUỘC BẰNG ĐỘC QUYỀN SÁNG CHẾ

(19) Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (VN)
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

(11)



1-0032187

(51)⁷ A41D 27/20; A41D 3/00

(13) B

(21) 1-2017-02375

(22) 19/11/2015

(86) PCT/EP2015/077084 19/11/2015

(87) WO 2016/083231 02/06/2016

(30) 10 2014 017 380.1 24/11/2014 DE

(45) 25/06/2022 411

(43) 25/10/2017 355A

(73) PFANNER SCHUTZBEKLEIDUNG GMBH (AT)

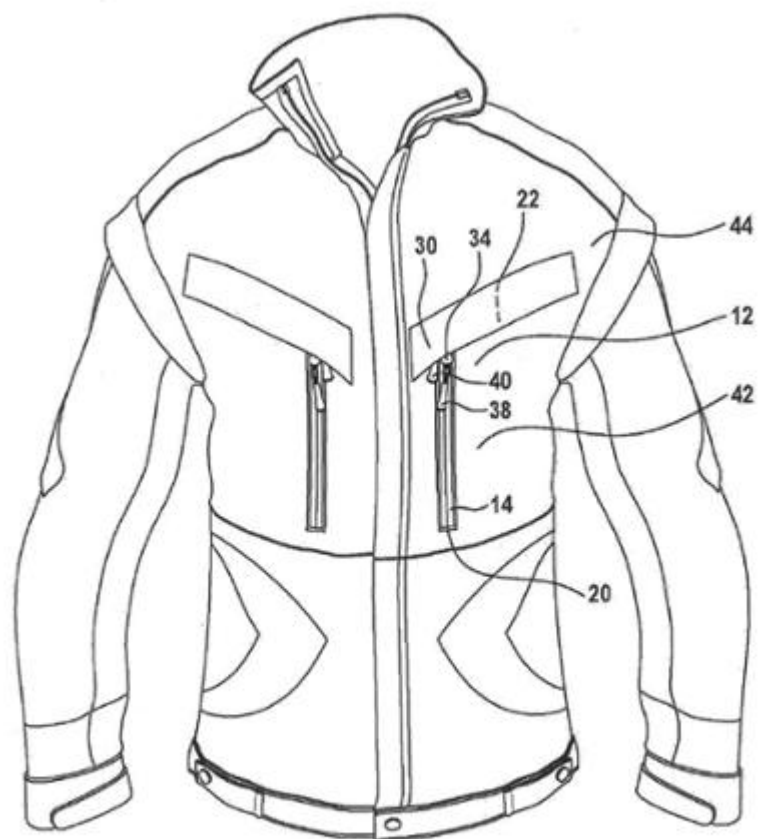
Herrschaftswiesen 11, 6842 Koblach, AUSTRIA

(72) PFANNER, Anton (AT).

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) TRANG PHỤC CÓ TÚI KẾT HỢP

(57) Sáng chế đề cập tới trang phục (10) có túi kết hợp (12), trong đó túi (12) này có: khóa kéo thứ nhất (14) tương ứng có con trượt thứ nhất (16), đầu thứ nhất (18) của khóa kéo thứ nhất (14) và đầu thứ hai (20) của khóa kéo thứ nhất (14), và khóa kéo thứ hai (22) tương ứng có con trượt thứ hai (24), đầu thứ nhất (26) của khóa kéo thứ hai (22) và đầu thứ hai (28) của khóa kéo thứ hai (22), trong đó các khóa kéo (14, 22) được bố trí không song song theo cách sao cho các đầu thứ nhất (18, 26) của các khóa kéo (14, 22) nằm liền kề nhau và các đầu thứ hai (20, 28) của các khóa kéo (14, 22) không nằm liền kề nhau, trong đó túi (12) có thể được mở và được đóng nhờ các khóa kéo (14, 22), và trong đó ở trạng thái đóng hoàn toàn của túi (12), con trượt thứ nhất (16) được bố trí ở đầu thứ nhất (18) của khóa kéo thứ nhất (14) và con trượt thứ hai (24) được bố trí ở đầu thứ nhất (26) của khóa kéo thứ hai (22) sao cho các con trượt (16, 24) nằm liền kề nhau ở trạng thái đóng hoàn toàn của túi (12), và trong đó túi (12) có vùng mở phù hợp trên toàn bộ chiều dài của các khóa kéo (14, 22).



10

Lĩnh vực kỹ thuật được đề cập

Sáng chế đề cập tới trang phục có túi kết hợp.

Tình trạng kỹ thuật của sáng chế

Thông thường, trang phục được tạo ra có túi. Cụ thể là, áo khoác và quần dài gần như luôn có túi, và đã biết nhiều phương án túi khác nhau. Ví dụ, túi có thể được may lên trang phục hoặc được hợp nhất trên trang phục. Cạnh hờ của túi mà qua đó túi có thể được tiếp cận có thể được làm lộ ra, được che bởi nắp che hoặc có thể đóng bằng khuy hoặc bằng khóa kéo.

Ở đây, hãy xét đến túi có thể đóng nhờ khóa kéo. Phương án như vậy là có lợi vì khả năng thất lạc đồ cất trong túi được ngăn chặn an toàn khi khóa kéo được đóng và khóa kéo này có thể được mở và đóng dễ dàng. Do đó, phương án đặc biệt có lợi liên quan tới túi có thể đóng trên trang phục được đề xuất. Tuy nhiên, vùng tiếp cận đến túi bị hạn chế bởi độ dài của khóa kéo. Đặc biệt, vì con trượt của khóa kéo thường được bố trí ở vùng vốn có thể tiếp cận tự do của túi khi túi ở trạng thái mở không có khóa kéo, sự có mặt của khóa kéo trong thực tế làm giảm kích thước của miệng túi. Điều này có thể là không mong muốn vì đôi khi chỉ thiếu một vài mm khi các đối tượng cần được đút vào túi của trang phục. Đặc biệt, đối với trang phục bảo hộ lao động hoặc hoạt động ngoài trời, hạn chế như vậy về sự tiện lợi là đặc biệt không mong muốn. Cần phải ngăn chặn trường hợp các đối tượng bị mắc hoặc bị kẹt khi được lấy ra hoặc được cất vào túi.

Bản chất kỹ thuật của sáng chế

Do đó, cần phải đề xuất trang phục có túi kết hợp đặc biệt tiện lợi khi sử dụng và/hoặc tạo ra vùng tiếp cận đặc biệt lớn, trong đó túi có thiết kế đơn giản và/hoặc được tạo ra theo cách không phức tạp. Hơn nữa, có yêu cầu sử dụng các khóa kéo tiêu chuẩn dùng cho trang phục như nêu trên.

Vì vậy, mục đích của sáng chế là cơ bản đáp ứng một hoặc nhiều yêu cầu như nêu trên, hoặc ít nhất là tạo ra giải pháp hữu dụng đối với các trang phục như nêu trên.

Theo khía cạnh chính, sáng chế đề xuất trang phục có túi kết hợp, trong đó túi này có:

khóa kéo thứ nhất tương ứng có con trượt thứ nhất, đầu thứ nhất của khóa kéo thứ nhất và đầu thứ hai của khóa kéo thứ nhất, và

khóa kéo thứ hai tương ứng có con trượt thứ hai, đầu thứ nhất của khóa kéo thứ hai và đầu thứ hai của khóa kéo thứ hai,

trong đó các khóa kéo được bố trí không song song theo cách sao cho các đầu thứ nhất của các khóa kéo nằm liền kề nhau và các đầu thứ hai của các khóa kéo không nằm liền kề nhau,

túi có thể được mở và được đóng nhờ các khóa kéo, và

ở trạng thái đóng hoàn toàn của túi, con trượt thứ nhất được bố trí ở đầu thứ nhất của khóa kéo thứ nhất và con trượt thứ hai được bố trí ở đầu thứ nhất của khóa kéo thứ hai sao cho các con trượt nằm liền kề nhau ở trạng thái đóng hoàn toàn của túi, và

túi có vùng mở phù hợp trên toàn bộ chiều dài của các khóa kéo, và

trong đó mặt ngoài của túi được tạo ra liền mảnh với ít nhất một phần của mặt ngoài của trang phục.

Bằng cách sử dụng hai khóa kéo, theo một phương án, có nhiều biến thể về cách thức mở túi. Thứ nhất, có thể chỉ mở khóa kéo thứ nhất. Ngoài ra, còn có thể chỉ mở khóa kéo thứ hai. Sau cùng, có thể mở cả hai khóa kéo. Theo hai biến thể đầu tiên, nghĩa là chỉ mở một khóa kéo duy nhất, các cách tiếp cận tới túi ít khác biệt so với các túi thông thường. Tuy nhiên, người sử dụng có thể quyết định cách thức tiếp cận túi. Ví dụ, nếu một trong các khóa kéo dài hơn so với khóa kéo còn lại, người sử dụng sẽ có xu hướng mở khóa kéo ngắn đối với các đối tượng nhỏ, trong khi đối với các đối tượng lớn không lấp vừa qua khóa kéo ngắn, khóa kéo dài sẽ được mở trong trường hợp bất kỳ. Theo biến thể thứ ba, nghĩa là mở cả hai khóa kéo, miệng túi đặc biệt lớn có thể được tạo ra vì các con trượt của các khóa kéo

được di chuyển theo các hướng khác nhau khi các khóa kéo được mở sao cho túi có vùng mở dọc theo toàn bộ chiều dài của các khóa kéo liền kề.

Theo khía cạnh này, có thể dự kiến là, ở trạng thái mở một phần của túi, con trượt thứ nhất và/hoặc con trượt thứ hai không được bố trí ở đầu thứ nhất của khóa kéo tương ứng.

Hơn nữa, tốt hơn là, ở trạng thái mở hoàn toàn của túi, con trượt thứ nhất được bố trí ở đầu thứ hai của khóa kéo thứ nhất, và con trượt thứ hai được bố trí ở đầu thứ hai của khóa kéo thứ hai.

Theo một phương án, trang phục còn được phát triển sao cho khóa kéo thứ nhất kéo dài gần như thẳng đứng khi trang phục được mặc bởi người sử dụng ở tư thế đứng. Do đó, bằng cách sử dụng khóa kéo thứ nhất, túi có thể được mở sao cho có thể tiếp cận phía bên.

Hơn nữa, có thể dự kiến là khóa kéo thứ hai kéo dài gần như nằm ngang khi trang phục được mặc bởi người sử dụng ở tư thế đứng. Do đó, bằng cách sử dụng khóa kéo thứ hai, túi được mở tương tự như hầu hết các trang phục thông thường. Túi được tiếp cận từ bên trên. Khả năng thất lạc đồ không thể xảy ra thậm chí ở trạng thái mở của khóa kéo thứ hai.

Cụ thể là, có thể dự kiến là khóa kéo thứ hai kéo dài theo đường thẳng và xác định một góc lớn hơn 90° so với khóa kéo thứ nhất. Như vậy, các khóa kéo không cần phải kéo dài với góc chính xác bằng 90° so với nhau. Trái lại, một góc tù có thể được thiết lập giữa các khóa kéo, nhờ đó phần bên trong của túi có thể rộng hơn so với trường hợp các khóa kéo được bố trí vuông góc với nhau.

Sáng chế còn được phát triển hữu dụng hơn theo một phương án bằng cách tạo ra nắp che cho ít nhất một trong số các khóa kéo.

Cụ thể là, có thể dự kiến là nắp che được tạo ra cho khóa kéo thứ hai. Nếu khóa kéo thứ hai là khóa kéo kéo dài thẳng đứng hoặc gần như thẳng đứng, nắp che sẽ ngăn không cho hơi ẩm đi vào khóa kéo từ bên trên. Liên quan tới khóa kéo thứ nhất, dễ có khả năng là lượng lớn chất lỏng sẽ đi vào nếu khóa kéo này được bố trí thẳng đứng vì cơ bản có ít hơi ẩm chảy xuống trang phục từ bên trên sẽ tiếp xúc với khóa kéo kéo dài thẳng đứng.

Theo khía cạnh này, đặc biệt tốt hơn là, nắp che của khóa kéo thứ hai cũng che khoảng trống trung gian giữa khóa kéo thứ nhất và khóa kéo thứ hai và cũng che một phần khóa kéo thứ nhất. Trong vùng trong đó các con trượt tiếp giáp hoặc liền kề khi các khóa kéo được đóng, có một khe hở nhỏ còn lại đối với các khóa kéo thông thường ở lân cận của túi chưa được đóng hoàn toàn. Khe hở này là đặc biệt quan trọng khi quan tâm đến vấn đề là các ngoại vật đi vào túi. Vì vậy, tốt hơn là nắp che cũng che khe hở này.

Hơn nữa, tốt hơn là, nắp che có đặc tính đàn hồi. Theo cách này, nắp che có thể được gập tiện lợi ra xa khóa kéo sao cho thao tác mở và đóng khóa kéo bị che bởi nắp che có thể được thực hiện mà không bị cản trở.

Theo một phương án ưu tiên khác của sáng chế, có thể dự kiến là cả hai con trượt lần lượt có chi tiết điều khiển con trượt và cả hai chi tiết điều khiển con trượt hoặc các chi tiết kéo dài của các chi tiết điều khiển con trượt có thể có vị trí tiếp cận ở trạng thái đóng hoàn toàn của túi trong đó chúng không bị che hoàn toàn bởi nắp che. Do đó, thậm chí để mở khóa kéo bị che, hai bàn tay không nhất thiết phải được di chuyển bên dưới nắp che trước, và chi tiết điều khiển con trượt hoặc chi tiết kéo dài của chi tiết điều khiển con trượt có thể được tiếp cận dễ dàng mà không cần quan tâm đến nắp che, và túi có thể được mở. Điều này là đặc biệt quan trọng khi người sử dụng đeo găng tay có khả năng cản trở việc thao tác khóa kéo.

Theo khía cạnh này, tốt hơn là, các vị trí tiếp cận của các chi tiết điều khiển con trượt hoặc các chi tiết kéo dài của các chi tiết điều khiển con trượt được tiếp cận khi trang phục được mặc bởi người sử dụng ở tư thế đứng và các chi tiết điều khiển con trượt hoặc các chi tiết kéo dài của các chi tiết điều khiển con trượt được định hướng thẳng đứng xuống dưới.

Theo một phương án có lợi của sáng chế, có thể dự kiến là mặt ngoài của túi được tạo ra liền mảnh với ít nhất một phần của mặt ngoài của trang phục. Theo cách này, không nhiều hơn hai khóa kéo, và có khả năng là cả nắp che, có thể nhìn thấy được đối với túi. Tương tự, các đường may mà nhờ đó túi được may lên trang phục trở nên không cần thiết. Như vậy, túi có thiết kế chặt và chắc.

Theo một phương án ưu tiên, có thể dự kiến là mặt ngoài của túi có thể cơ bản được gập ra xa trang phục dọc theo trục tưởng tượng nối đầu thứ hai của khóa kéo thứ nhất với đầu thứ hai của khóa kéo thứ hai khi túi ở trạng thái mở hoàn toàn. Mặt ngoài của túi có đặc tính mềm dẻo sao cho nó có thể được gập ra xa. Theo cách này, các đối tượng đặc biệt lớn và công kênh có thể được đút vào túi khi xét đến thể tích bên trong của túi.

Theo một phương án, trang phục có thể có túi được sử dụng và thao tác với nhiều phương án biến thể bằng cách tạo cho túi này hai khóa kéo. Các khóa kéo này có thể được bố trí sao cho, ở trạng thái đóng hoàn toàn của túi, hai con trượt của các khóa kéo nằm liền kề nhau. Khi túi được mở hoàn toàn, các con trượt được trượt ra xa vị trí tại đó túi được đóng, và miệng túi đặc biệt lớn được tạo ra. Nhân đây, túi có thể được sử dụng tương tự túi thông thường khi thao tác riêng một khóa kéo.

Mô tả vắn tắt các hình vẽ

Sáng chế sẽ được mô tả làm ví dụ liên quan tới một phương án cụ thể có dựa vào các hình vẽ kèm theo, trong đó:

Fig.1 là hình vẽ dạng sơ đồ thể hiện trang phục theo sáng chế có hai túi kết hợp;

Fig.2 là hình vẽ dạng sơ đồ thể hiện kết cấu khóa kéo dùng cho trang phục theo sáng chế ở trạng thái mở một phần; và

Fig.3 là hình vẽ dạng sơ đồ thể hiện kết cấu khóa kéo dùng cho trang phục theo sáng chế ở trạng thái mở hoàn toàn.

Mô tả chi tiết sáng chế

Trong phần mô tả sau đây liên quan tới các hình vẽ, cùng số chỉ dẫn sẽ biểu thị các chi tiết giống nhau hoặc tương tự.

Fig.1 là hình vẽ dạng sơ đồ thể hiện trang phục 10 theo sáng chế có hai túi kết hợp. Trang phục 10, trong trường hợp này là một áo khoác, có hai túi ở vùng ngực. Các túi này có dạng đối xứng gương với nhau, do đó chỉ cần mô tả một trong

hai túi này. Túi 12 có mặt ngoài 42 được tạo ra liền mảnh với mặt ngoài 44 của trang phục 10. Túi 12 có hai khóa kéo 14, 22, trong đó chỉ có khóa kéo thứ nhất 14 nhìn thấy được trên Fig.1 trong khi khóa kéo thứ hai 22 bị che bởi nắp che 30. Cả hai khóa kéo 14, 22 đều có một con trượt và không có con trượt nào nhìn thấy được trên hình vẽ. Ở đây, cả hai con trượt đều bị che bởi nắp che 30. Thứ duy nhất thấy rõ là các chi tiết được nối trực tiếp hoặc gián tiếp với các con trượt. Ví dụ, chi tiết điều khiển con trượt 34 chỉ bị che một phần bởi nắp che 30. Chi tiết kéo dài 38 được gắn chặt vào chi tiết điều khiển con trượt 34. Liên quan tới khóa kéo thứ hai 22, chỉ có chi tiết kéo dài 40 có thể nhìn thấy được. Con trượt và chi tiết điều khiển con trượt bị che bởi nắp che 30. Cả hai khóa kéo 14, 22 được đóng ở trạng thái được thể hiện trên Fig.1. Do đó, túi 12 được đóng hoàn toàn. Trạng thái này thu được khi cả hai con trượt được bố trí liền kề nhau. Đây là trường hợp có thể được thấy từ trạng thái bố trí liền kề của các chi tiết kéo dài 38, 40 lần lượt được gắn chặt vào các chi tiết điều khiển con trượt của các khóa kéo 14, 22.

Fig.2 là hình vẽ dạng sơ đồ thể hiện kết cấu khóa kéo dùng cho trang phục 10 theo sáng chế ở trạng thái mở một phần. Theo hình vẽ này, cả hai khóa kéo 14, 22 có thể nhìn thấy được. Trong khi khóa kéo thứ hai 22 ở trạng thái giống như trên Fig.1, nghĩa là ở trạng thái đóng, khóa kéo thứ nhất 14 ở trạng thái mở trái ngược với trạng thái theo Fig.1. Ở trạng thái mở của khóa kéo thứ nhất 14, con trượt 16 của khóa kéo thứ nhất 14 được bố trí ở đầu thứ hai 20 của khóa kéo thứ nhất 14. Trong khi đầu thứ nhất 18 của khóa kéo thứ hai 14 được bố trí liền kề đầu thứ nhất 26 của khóa kéo thứ hai 22, điều này không áp dụng cho đầu thứ hai 20 của khóa kéo thứ nhất 14. Do đó, các con trượt 16, 24 của hai khóa kéo 14, 22 cũng không được định vị liền kề nhau. Khóa kéo thứ hai 22 được làm lộ ra vì nắp che 30 được nâng lên một chút. Trạng thái này còn làm lộ ra khoảng trống trung gian 32 giữa khóa kéo thứ nhất 14 và khóa kéo thứ hai 22 liền kề khóa kéo thứ hai 22. Ở cách xa các con trượt 16, 24 của khóa kéo thứ nhất 14 và của khóa kéo thứ hai 22, các chi tiết điều khiển con trượt 34, 36 và các chi tiết kéo dài 38, 40 gắn chặt vào đó cũng có thể nhìn thấy được. Nói chung, trạng thái mở một phần của túi 12 được tạo ra với khóa kéo thứ nhất 14 mở và khóa kéo 22 đóng. Hiển nhiên là số

lượng gần như vô hạn của các trạng thái mở một phần có thể được thực hiện trong đó các khóa kéo 14, 22 được bố trí ở các trạng thái trung gian tùy ý. Các khóa kéo 14, 22 thường được may vào trang phục nhờ đường may 48.

Fig.3 là hình vẽ dạng sơ đồ thể hiện kết cấu khóa kéo dùng cho trang phục 10 theo sáng chế ở trạng thái mở hoàn toàn. Ở đây, túi 12 có thể nhìn thấy được ở trạng thái mở hoàn toàn. Cả hai con trượt 16, 24 được bố trí ở các đầu thứ hai không liền kề 20, 28 lần lượt của khóa kéo thứ nhất 14 và của khóa kéo thứ hai 22. Mặt trên của túi 12 được gấp ra xa theo đường nối hoặc trục tương đương 46 giữa các đầu thứ hai 20, 28 của hai khóa kéo 14, 22 sao cho chính các chi tiết liên quan của các khóa kéo 14, 22 không còn nằm liền kề nhau trong hầu hết các vùng. Các chi tiết nằm cách xa nhau được nhận biết bằng cách bổ sung thêm ký hiệu là chữ cái a hoặc b trên hình vẽ. Như vậy, khóa kéo 14 bao gồm các chi tiết 14a, 14b, khóa kéo 22 bao gồm các chi tiết 22a, 22b, các đầu thứ nhất của các khóa kéo 14, 22 bao gồm các chi tiết 18a, 18b hoặc 26a, 26b, và khoảng trống trung gian giữa các khóa kéo 14, 22 được biểu thị bằng các số chỉ dẫn 32a, 32b. Do đó, như được thể hiện trên Fig.3, không phải mặt ngoài của túi 12 mà là mặt trong 50 của túi 12 trong vùng ở bên phải của trục tương đương 46 được thể hiện.

Túi đã được mô tả chi tiết theo cách này có dựa vào các hình vẽ từ Fig.1 tới Fig.3 có thể được sử dụng dễ dàng. Cụ thể là, các chi tiết kéo dài 38, 40 được nối trực tiếp hoặc gián tiếp với các con trượt của các khóa kéo 14, 22 có thể được tiếp cận tiện lợi, đặc biệt là không cần gấp ra ngoài nắp che 30 đang che hoàn toàn khóa kéo thứ hai 22 và khoảng trống trung gian 32 giữa các khóa kéo 14, 22, và che một phần khóa kéo thứ nhất 14. Nước nhỏ xuống áo khoác từ vùng vai được duy trì cách xa khóa kéo thứ hai 22 nhờ nắp che 30. Ngoài ra, các nắp che 30 của các khóa kéo có thể được sử dụng trong thực tế cho các dấu hiệu, đặc biệt là các dấu hiệu liên quan tới những tính chất riêng biệt như tên công ty, nhãn hiệu, tên riêng, số điện thoại, v.v..

Các dấu hiệu của sáng chế đã được mô tả trên đây và có dựa vào các hình vẽ kèm theo, và phạm vi của sáng chế được xác định bằng các điểm yêu cầu bảo hộ kèm theo.

Yêu cầu bảo hộ

1. Trang phục (10) có túi kết hợp (12), trong đó túi (12) này có:

khóa kéo thứ nhất (14) tương ứng có con trượt thứ nhất (16), đầu thứ nhất (18) của khóa kéo thứ nhất (14) và đầu thứ hai (20) của khóa kéo thứ nhất (14), và khóa kéo thứ hai (22) tương ứng có con trượt thứ hai (24), đầu thứ nhất (26) của khóa kéo thứ hai (22) và đầu thứ hai (28) của khóa kéo thứ hai (22),

trong đó các khóa kéo (14, 22) được bố trí không song song theo cách sao cho các đầu thứ nhất (18, 26) của các khóa kéo (14, 22) nằm liền kề nhau và các đầu thứ hai (20, 28) của các khóa kéo (14, 22) không nằm liền kề nhau,

trong đó túi (12) có thể được mở và được đóng nhờ các khóa kéo (14, 22), và ở trạng thái đóng hoàn toàn của túi, con trượt thứ nhất (16) được bố trí ở đầu thứ nhất (18) của khóa kéo thứ nhất (14) và con trượt thứ hai (24) được bố trí ở đầu thứ nhất (26) của khóa kéo thứ hai (22) ở trạng thái đóng hoàn toàn của túi (12) sao cho các con trượt (16, 24) nằm liền kề nhau ở trạng thái đóng hoàn toàn của túi (12), và

túi (12) có vùng mở phù hợp trên toàn bộ chiều dài của các khóa kéo (14, 22), trong đó mặt ngoài (42) của túi (12) được tạo ra liền mảnh với ít nhất một phần của mặt ngoài (44) của trang phục (10).

2. Trang phục (10) theo điểm 1, trong đó con trượt thứ nhất (16) và/hoặc con trượt thứ hai (24) không được bố trí ở đầu thứ nhất (18, 26) của khóa kéo tương ứng (14, 22) ở trạng thái mở một phần của túi (12).

3. Trang phục (10) theo điểm 1 hoặc 2, trong đó con trượt thứ nhất (16) được bố trí ở đầu thứ hai (20) của khóa kéo thứ nhất (14) và con trượt thứ hai (24) được bố trí ở đầu thứ hai (28) của khóa kéo thứ hai (22) ở trạng thái mở hoàn toàn của túi (12).

4. Trang phục (10) theo điểm bất kỳ trong số các điểm nêu trên, trong đó khóa kéo thứ nhất (14) kéo dài gần như thẳng đứng khi trang phục (10) được mặc bởi người sử dụng ở tư thế đứng.

5. Trang phục (10) theo điểm bất kỳ trong số các điểm nêu trên, trong đó khóa kéo thứ hai (22) kéo dài gần như nằm ngang khi trang phục (10) được mặc bởi người sử dụng ở tư thế đứng.
6. Trang phục (10) theo điểm 4, trong đó khóa kéo thứ hai (22) kéo dài theo đường thẳng và xác định một góc lớn hơn 90° so với khóa kéo thứ nhất (14).
7. Trang phục (10) theo điểm bất kỳ trong số các điểm nêu trên, trong đó nắp che (30) được tạo ra cho ít nhất một trong số các khóa kéo (14, 22).
8. Trang phục (10) theo điểm bất kỳ trong số các điểm nêu trên, trong đó nắp che (30) được tạo ra cho khóa kéo thứ hai (22).
9. Trang phục (10) theo điểm 8, trong đó nắp che (30) dùng cho khóa kéo thứ hai (22) cũng che khoảng trống trung gian (32) giữa khóa kéo thứ nhất (14) và khóa kéo thứ hai (22), và che một phần khóa kéo thứ nhất (14).
10. Trang phục (10) theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 7 tới 9, trong đó nắp che (30) có đặc tính đàn hồi.
11. Trang phục (10) theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 7 tới 10, trong đó cả hai con trượt (16, 24) lần lượt có chi tiết điều khiển con trượt (34, 36) và cả hai chi tiết điều khiển con trượt (34, 36) hoặc hai chi tiết kéo dài (38, 40) của các chi tiết điều khiển con trượt (34, 36) có thể có vị trí tiếp cận tại đó chúng không bị che hoàn toàn bởi nắp che (30) ở trạng thái đóng hoàn toàn của túi (12).
12. Trang phục (10) theo điểm 11, trong đó các vị trí tiếp cận của các chi tiết điều khiển con trượt (34, 36) hoặc của các chi tiết kéo dài (38, 40) của các chi tiết điều khiển con trượt (34, 36) được tiếp cận khi trang phục (10) được mặc bởi người sử dụng ở tư thế đứng và các chi tiết điều khiển con trượt (34, 36) hoặc các chi tiết kéo dài (38, 40) của các chi tiết điều khiển con trượt (34, 36) được định hướng thẳng đứng xuống dưới.
13. Trang phục (10) theo điểm 1, trong đó mặt ngoài (42) của túi (12) có thể cơ bản được gấp ra xa trang phục (10) dọc theo trục tưởng tượng (46) nối đầu thứ hai (20) của khóa kéo thứ nhất (14) với đầu thứ hai (28) của khóa kéo thứ hai (22) khi túi (12) ở trạng thái mở hoàn toàn.

Fig. 2

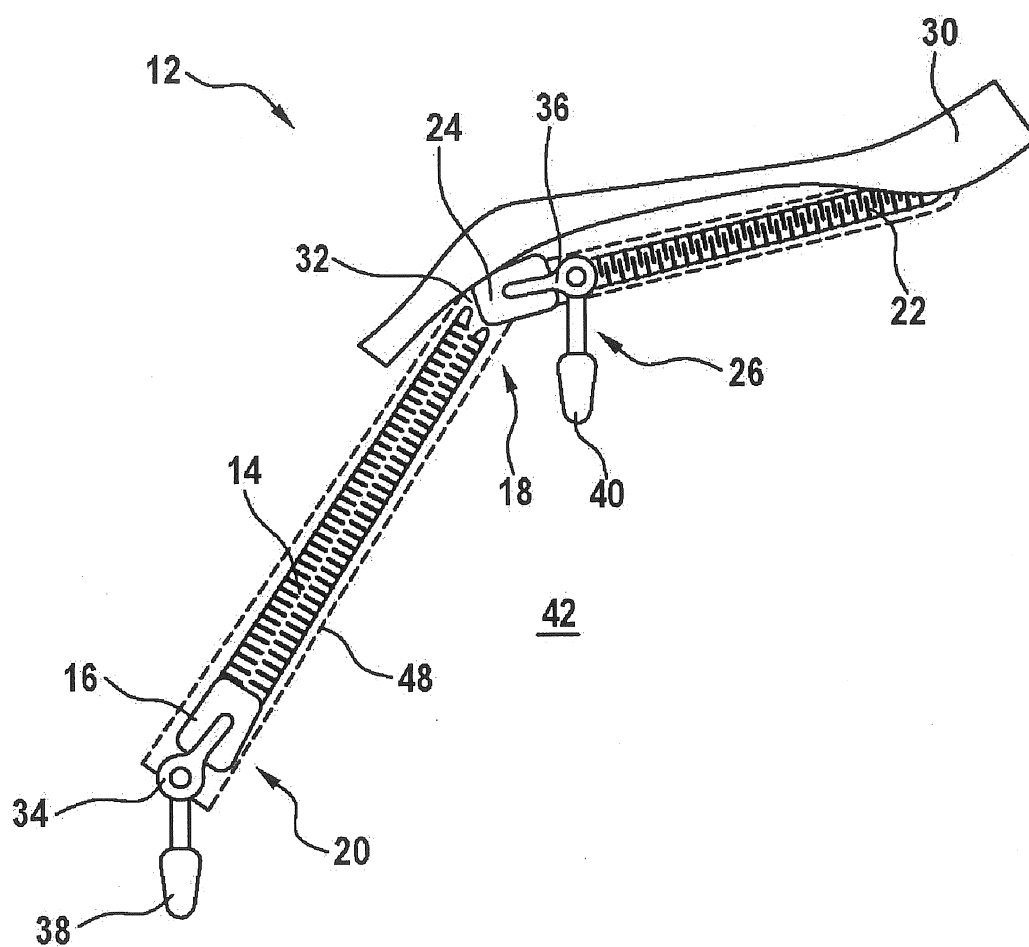


Fig. 3

